

# Tác động của đa dạng hóa thu nhập tới kết quả kinh doanh bền vững trong ngân hàng

ĐỖ KIM DŨ\*

## Tóm tắt

Đa dạng hóa thu nhập đóng vai trò quan trọng đối với các ngân hàng khi các dịch vụ ngoài lãi đang ngày càng phát triển. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá tác động của đa dạng hóa thu nhập tới kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam, giai đoạn 2015-2019. Kết quả phân tích chỉ ra rằng, đa dạng hóa thu nhập có tác động cùng chiều lên kết quả kinh doanh thông qua tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA). Từ kết quả này, nghiên cứu đưa ra một số hàm ý chính sách nhằm nâng cao kết quả kinh doanh trong ngân hàng.

**Từ khóa:** kết quả kinh doanh, đa dạng hóa thu nhập, ngân hàng, GLS

## Summary

Income diversification plays an important role in banks as non-interest services are increasingly developed. Therefore, this study is conducted to evaluate the impact of income diversification on the performance of joint-stock commercial banks in Vietnam in the period 2015-2019. The outcome indicates that income diversification positively impacts performance through Return on assets (ROA). From this finding, some policy implications are provided to improve bank performance.

**Keywords:** performance, income diversification, banks, GLS

## GIỚI THIỆU

Ngân hàng thương mại là trung gian tài chính giúp các cá nhân, tổ chức có thể thực hiện các giao dịch liên quan tới huy động vốn, cũng như gửi tiền tiết kiệm (Heffernan, 2005). Hoạt động kinh tế không thể thiếu vai trò tham gia của ngân hàng, vì yếu tố liên quan tới nguồn vốn luôn cần được bổ sung để kinh doanh, tiêu dùng cần thiết. Hiện nay, sự cạnh tranh trong ngân hàng ngày càng khốc liệt. Các ngân hàng trong nước không chỉ cạnh tranh với nhau, mà còn cạnh tranh với các ngân hàng nước ngoài hoạt động ở Việt Nam. Do đó, các ngân hàng phải mở rộng loại hình kinh doanh nhằm gia tăng thu nhập và đáp ứng tốt hơn dịch vụ cho khách hàng.

Hơn nữa, trong bối cảnh cạnh tranh, một số ngân hàng không trụ lại được, dẫn tới việc mua bán và sáp nhập (M&A), tiêu biểu như trường hợp của PGBank hay OceanBank. Vì vậy, nghiên cứu tính bền vững trong ngân hàng có vai trò quan trọng giúp các ngân hàng có thể nắm rõ tình hình hoạt động và có giải pháp giúp nâng cao tính bền vững. Tính bền vững của ngân hàng có thể đại diện qua kết quả hoạt động của ngân hàng, như: tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA), hay tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE).

Có một số nghiên cứu chỉ ra rằng, việc đa dạng hóa thu nhập mang lại tính bền vững cao hơn cho các

ngân hàng khi hiệu quả hoạt động được cải thiện trong bối cảnh khủng hoảng (Köhler, 2015). Việc phân tích các mô hình kinh doanh không chỉ quan trọng đối với các nhà đầu tư và nhà nghiên cứu, mà còn đối với cả những người giám sát. Trong khi các cơ quan giám sát trước đây thường quan tâm đến vấn đề vốn hóa, thanh khoản và quản lý rủi ro, cuộc khủng hoảng tài chính xảy ra đã cho thấy cũng cần phải xem xét chi tiết hơn đến mô hình kinh doanh của các ngân hàng (Köhler, 2015). Nhìn chung, các mô hình kinh doanh mô tả cách ngân hàng tạo ra lợi nhuận, khách hàng họ phục vụ và kênh phân phối nào họ sử dụng.

Nghiên cứu này thực hiện nhằm đánh giá tác động của đa dạng hóa thu nhập tới kết quả kinh doanh hay sự bền vững của các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam. Nghiên cứu sẽ tìm ra liệu đa dạng hóa thu nhập có tác động tích cực hay tiêu cực tới sự bền vững của ngân hàng (*Bài viết sử dụng cách viết số thập phân theo chuẩn quốc tế*).

\* Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Đại học Thái Nguyên

Ngày nhận bài: 20/4/2022; Ngày phản biện: 10/5/2022; Ngày duyệt đăng: 15/5/2022

## CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### Cơ sở lý thuyết

Đa dạng thu nhập là việc phát triển mô hình hay hình thức kinh doanh mới của tổ chức nhằm thực hiện mục tiêu của công ty. Đối với ngân hàng, đa dạng hóa thu nhập là các hoạt động khác trong ngân hàng nhằm gia tăng mục tiêu của ngân hàng và chủ yếu là mục tiêu tài chính. Việc đa dạng hóa thu nhập trong ngân hàng thường có hai nguồn chính là thu nhập từ lãi và thu nhập ngoài lãi. Ngoài loại hình kinh doanh từ hoạt động vay và cho vay, các mô hình kinh doanh khác, như: dịch vụ chuyển tiền, rút tiền, thanh toán hóa đơn... trong ngân hàng cũng ngày càng phổ biến.

Kết quả kinh doanh của ngân hàng, cũng như tính bền vững của ngân hàng thể hiện qua hoạt động kinh doanh bền vững, biến động ít, nhưng lợi nhuận cao. Tính bền vững sẽ tập trung nhiều vào kết quả kinh doanh, chỉ số an toàn vốn và mức độ biến động của kết quả kinh doanh (Köhler, 2015). Kết quả kinh doanh tốt của ngân hàng tỷ lệ nghịch với rủi ro trong ngân hàng.

Đã có một số nghiên cứu về kết quả kinh doanh bền vững trong ngân hàng và chỉ ra yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của các ngân hàng, đó là đa dạng hóa thu nhập (Mahdalaeta và cộng sự, 2016). Theo đó, việc đa dạng hóa thu nhập sẽ tạo ra nhiều nguồn thu nhập hơn cho ngân hàng (Nguyen và cộng sự, 2021; Köhler, 2015).

Nhiều nghiên cứu chỉ ra ảnh hưởng tích cực của đa dạng hóa thu nhập tới kết quả kinh doanh bền vững của các ngân hàng (Mergaerts, 2016). Khi đó, các ngân hàng thực hiện đa dạng thu nhập và có được kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt từ hoạt động đa dạng hóa này (Froot và Stein, 1998). Điều này cho thấy, bộ máy vận hành của ngân hàng đối với việc thực hiện hình thức kinh doanh ngoài lãi đem lại hiệu quả cao. Việc gia tăng thu nhập ngoài lãi giúp các ngân hàng phát triển ổn định hơn, cũng như giảm rủi ro do tăng vai trò trung gian tài chính của ngân hàng (Köhler, 2015).

Tuy nhiên, bên cạnh tác động tích cực, vẫn tồn tại ảnh hưởng tiêu cực của đa dạng hóa thu nhập tới tính bền vững ngân hàng (Abuzayed và cộng sự, 2018; Nguyen và cộng sự, 2021). Các ngân

BẢNG 1: MÔ TẢ CÁC BIẾN NGHIÊN CỨU

Tên biến	Mô tả	Kỳ vọng
<i>Biến phụ thuộc kết quả kinh doanh</i>		
ROA	Lợi nhuận ròng trên tổng tài sản	
ROE	Lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu	
<i>Biến độc lập (DI)</i>		
NII	Thu nhập thuần từ lãi trên tổng thu nhập	(+)
NNII	Thu nhập ngoài lãi trên tổng thu nhập	(+)
<i>Biến kiểm soát</i>		
SIZE	Loga nepe tổng tài sản	(+)
LOANS	Tỷ lệ cho vay trên tổng tài sản	(+)

Nguồn: Tác giả tổng hợp

BẢNG 2: THỐNG KÊ MÔ TẢ DỮ LIỆU

Tên biến	Số quan sát	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
ROA	85	0.0094	0.0068	0.0002	0.0290
NII	85	0.1879	0.0955	0.0049	0.4574
NNII	85	0.2347	0.1608	-0.0505	0.8031
SIZE	85	33.0373	0.9521	30.8627	34.9375
LOANS	85	0.6149	0.0833	0.3632	0.7436

Nguồn: Tác giả xử lý dữ liệu

hàng sẽ phải đối mặt với nhiều rủi ro hơn nếu tiến hành đa dạng hóa thu nhập khi hệ thống quản lý còn hạn chế (Nguyen và cộng sự, 2021).

### Mô hình và phương pháp nghiên cứu

Dựa trên các mô hình nghiên cứu trước đây, tác giả xây dựng mô hình nghiên cứu như sau:

$$Kết\ quả\ kinh\ doanh_{it} = \alpha_i + \beta_1 * DI_{it} + \beta_2 * Biến\ kiểm\ soát_{it} + \varepsilon_{it}$$

Mô tả các biến nghiên cứu được trình bày ở Bảng 1. Dữ liệu được thu thập từ báo cáo tài chính của các ngân hàng đã được kiểm toán và niêm yết trên các trang công bố thông tin, như: CafeF, Vietstock trong giai đoạn 2015-2019. Các dữ liệu thô sẽ được thu thập và đưa vào phần mềm STATA để mã hóa trước khi đưa vào phân tích dữ liệu.

Nghiên cứu này sử dụng dữ liệu bảng, với 2 mô hình cơ bản là mô hình tác động cố định (FEM) và mô hình tác động ngẫu nhiên (REM). Kiểm định Hausman được sử dụng để lựa chọn mô hình phù hợp với dữ liệu nghiên cứu. Các hiện tượng tự tương quan và phương sai sai số thay đổi nếu xảy ra sẽ được hiệu chỉnh qua mô hình mô hình bình phương tối thiểu tổng quát (GLS).

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Thống kê mô tả

Kết quả ở Bảng 2 cho thấy, ROA trung bình là 0.0094 tương ứng với 0.94%, trong đó lớn nhất là 0.029 và nhỏ nhất là 0.0002. Thu nhập thuần từ lãi trên tổng thu nhập (NII) trung bình là 0.1879, lớn nhất là 0.4574 và nhỏ nhất là 0.0049. Thu nhập thuần ngoài lãi trên tổng thu nhập (NNII) trung bình là 0.2347, lớn nhất là 0.8031 và nhỏ nhất là -0.0505. Tỷ lệ cho vay trên tổng tài sản (LOANS) trung bình là 0.6149, lớn nhất là 0.7436 và nhỏ nhất là 0.3632.

**BẢNG 3: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH HỒI QUY**

	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
ROA	FEM	FEM	REM	REM	GLS	GLS
NII	0.0124* (0.00698)		0.0191*** (0.00691)		0.0213*** (0.00810)	
NNII		0.00930** (0.00437)		0.0135*** (0.00420)		0.0125*** (0.00468)
SIZE	0.00989*** (0.00217)	0.00946*** (0.00217)	0.00424*** (0.00150)	0.00408*** (0.00148)	0.00104 (0.000878)	0.00115 (0.000858)
LOANS	0.000526 (0.0115)	-0.000305 (0.0114)	0.00993 (0.0103)	0.00850 (0.0102)	-0.00403 (0.00900)	-0.00374 (0.00899)
Hệ số chặn	-0.320*** (0.0674)	-0.305*** (0.0678)	-0.140*** (0.0464)	-0.134*** (0.0462)	-0.0266 (0.0267)	-0.0293 (0.0262)
Số quan sát	85	85	85	85	85	85
Số ngân hàng	17	17	17	17	17	17
Hausman						0.000
Tự tương quan						0.000
Phương sai sai số						0.000

Ghi chú: trong ngoặc đơn biểu thị sai số chuẩn; \*\*\*  $p < 0.01$ , \*\*  $p < 0.05$ , \*  $p < 0.1$

Nguồn: Tác giả xử lý dữ liệu

### Phân tích hồi quy

Kết quả phân tích mô hình hồi quy FEM và REM chỉ ra rằng, mô hình FEM phù hợp hơn với dữ liệu nghiên cứu (p-value của kiểm định Hausman = 0.000). Tuy nhiên, các kiểm định tự tương quan và phương sai sai số thay đổi đều cho thấy, mô hình tồn tại tự tương quan và phương sai sai số thay đổi (p-value của cả hai kiểm định đều  $< 0.05$ ). Do đó, mô hình GLS được sử dụng để phân tích kết quả cuối cùng.

Kết quả phân tích hồi quy GLS cho biết, thu nhập từ lãi và thu nhập ngoài lãi đều có tác động cùng chiều lên ROA. Trong đó, nguồn thu nhập từ lãi vẫn là yếu

tố quan trọng trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh và tăng tính bền vững của các ngân hàng. Đây có thể coi là thu nhập lõi của ngân hàng và nó vẫn là nguồn thu nhập vô cùng quan trọng với ngân hàng.

Ngoài ra, thu nhập ngoài lãi cũng có ảnh hưởng cùng chiều lên ROA. Điều này có nghĩa là, việc đa dạng hóa thu nhập trong các ngân hàng đang mang lại hiệu quả tích cực. Sự phát triển thêm các dịch vụ (như: thanh toán, bảo hiểm...) đã mang lại nguồn thu có ý nghĩa cho các ngân hàng.

### KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH

Kết quả nghiên cứu cho thấy, thu nhập từ lãi và ngoài lãi có tác động cùng chiều lên kết quả kinh doanh của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam, hay nói cách khác, đa dạng hóa thu nhập có ảnh hưởng tích cực đến kết quả kinh doanh bền vững trong ngân hàng.

Với tác động cùng chiều của thu nhập từ lãi tới kết quả kinh doanh ROA, tác giả đưa ra hàm ý rằng, các ngân hàng cần tiếp tục tập trung vào hoạt động cho vay. Đây vẫn là yếu tố quan trọng giúp ngân hàng phát triển.

Bên cạnh đó, đối với thu nhập ngoài lãi, các ngân hàng cần tiếp tục nghiên cứu và phát triển thêm các dịch vụ thanh toán, bảo hiểm, chuyển tiền... để nâng cao lợi nhuận. □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Abuzayed, B., Al-Fayoumi, N., Molyneux, P. (2018). Diversification and bank stability in the GCC, *Journal of International Financial Markets, Institutions, and Money*, 57, 17-43
2. Froot, K. A., Stein, J. C. (1998). Risk management, capital budgeting, and capital structure policy for financial institutions: an integrated approach, *Journal of financial economics*, 47(1), 55-82
3. Heffernan, S. (2005). *Modern banking*, John Wiley & Sons
4. Köhler, M. (2015). Which banks are more risky? The impact of business models on bank stability, *Journal of Financial Stability*, 16, 195-212
5. Lüdeke-Freund, F. (2010). *Towards a conceptual framework of business models for sustainability*, In Knowledge collaboration & learning for sustainable innovation
6. Mahdaleta, E., Muda, I., Nasir, G. M. (2016). Effects of capital structure and profitability on corporate value with company size as the moderating variable of manufacturing companies listed on Indonesia Stock Exchange, *Academic Journal of Economic Studies*, 2(3), 30-43
7. Mergaerts, F., Vander Vennet, R. (2016). Business models and bank performance: A long-term perspective, *Journal of Financial Stability*, 22, 57-75
8. Nguyen, D. N., Nguyen, D. D., Nguyen, D. V. (2020). Distribution information safety and factors affecting the intention to use digital banking in Vietnam, *Journal of Distribution Science*, 18(6), 83-91
9. Nguyen, T. T., Ho, H. H., Nguyen, D. V., Pham, A. C., Nguyen, T. T. (2021). The Effects of Business Model on Bank's Stability, *International Journal of Financial Studies*, 9(3)